

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 2 (2024-2025)

Lớp học phần: [23401619] - Cầu lông (CCQ2421C)

STT	Thông tin sinh viên							TBTk	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học									
1	2124210105	Nguyễn Lê Hữu	Ái	03/12/2006	Nam	CCQ2421C		8,0	V	9,0		8,60		Giỏi	
2	2124210110	Hoàng Kỳ	Anh	24/04/2005	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
3	2124210132	Khuất Đăng	Anh	22/06/2004	Nam	CCQ2421D		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
4	2124210090	Hồ Thị Ngọc	Bích	18/03/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
5	2124210073	Nguyễn Phạm Diễm	Đang	10/01/2006	Nữ	CCQ2421C		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
6	2124210122	Nguyễn Ngọc Hải	Đăng	11/09/2006	Nữ	CCQ2421D		6,0	V	6,0		6,00		Trung bình	
7	2124210111	Nguyễn Tiến	Đạt	13/03/2003	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
8	2124210130	Lê Nguyễn Anh	Đội	24/08/2005	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
9	2124210135	Trần Nguyên	Đức	08/11/2006	Nam	CCQ2421D		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
10	2124210152	Nguyễn Lâm Quốc	Dương	21/11/2006	Nam	CCQ2421D		7,0	V	10,0		8,80		Giỏi	
11	2124210094	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	30/07/2006	Nữ	CCQ2421C		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
12	2124210104	Phạm Mỹ	Duyên	20/05/2006	Nữ	CCQ2421C		8,3	V	7,0		7,50		Khá	
13	2124210118	Đào Thị Ngọc	Giang	26/08/2006	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
14	2124210127	Huỳnh Ngọc Trườn	Giang	05/03/2006	Nam	CCQ2421D		7,0	V	9,0		8,20		Khá	
15	2124210077	Tổng Nguyễn Hươ	Giang	13/04/2006	Nữ	CCQ2421C		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
16	2124210129	Võ Nguyên	Giáp	01/09/2006	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
17	2124210078	Trần Thị Thu	Hà	13/11/2006	Nữ	CCQ2421C		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
18	2124210136	Nguyễn Xuân	Hải	10/11/2006	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
19	2124210080	Lương Gia	Hân	26/06/2006	Nữ	CCQ2421C		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
20	2124210133	Phan Gia	Hân	05/08/2006	Nữ	CCQ2421D		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
21	2124210137	Nguyễn Thị Thuý	Hạnh	08/07/2006	Nữ	CCQ2421D		6,0	V	6,0		6,00		Trung bình	
22	2124210125	Trần Thị Kim	Hiền	28/11/2005	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
23	2124210101	Lê Thị Mỹ	Hiệp	22/12/2006	Nữ	CCQ2421C		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
24	2124210126	Lê Trung	Hiếu	19/02/2005	Nam	CCQ2421D		6,0	V	6,0		6,00		Trung bình	
25	2124210091	Đặng Ngọc Phương	Huyền	02/05/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
26	2124110175	Huỳnh Minh	Kha	03/04/2006	Nam	CCQ2411E		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
27	2124210087	Đặng Thanh Hồng	Lam	08/08/2006	Nữ	CCQ2421C		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
28	2124210106	Phan Trần Vĩnh	Lâm	09/05/2006	Nam	CCQ2421D		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
29	2124210071	Chiềng Thị Hương	Lan	11/04/2006	Nữ	CCQ2421C		8,3	V	7,0		7,50		Khá	
30	2124210100	Phan Thùy	Lê	17/08/2006	Nữ	CCQ2421C		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
31	2124210088	Hồ Thị Trúc	Linh	26/08/2006	Nữ	CCQ2421C		7,3	V	5,0		5,90		Trung bình	
32	2124210089	Phạm Quang	Minh	09/10/2006	Nam	CCQ2421C		9,0	V	8,0		8,40		Khá	
33	2124210128	Bá Thị Như	Mỹ	09/10/2005	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	5,0		5,80		Trung bình	

34	2124210079	Nguyễn Thị Cẩm	Ngân	29/09/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
35	2124210099	Hồ Thu	Nguyệt	21/06/2006	Nữ	CCQ2421C		7,3	V	7,0		7,10		Khá	
36	2124210072	Trần Thiên	Phúc	15/03/2006	Nam	CCQ2421C		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
37	2124210169	Phạm Thanh	Phước	13/02/2006	Nam	CCQ2421C		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
38	2124210103	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	30/04/2006	Nữ	CCQ2421C		7,5	V	6,0		6,60		Trung bình	
39	2124210074	Lê Ngọc	Sang	28/03/2006	Nam	CCQ2421C		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
40	2124210082	Trịnh Hoàng	Son	12/12/2006	Nam	CCQ2421C		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
41	2124210134	Nguyễn Đức	Tấn	06/10/2006	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
42	2124210083	Nguyễn Xuân	Thành	02/05/2006	Nam	CCQ2421C		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
43	2124210093	Hà Hiếu	Thiên	26/09/2006	Nam	CCQ2421C		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
44	2124210166	Nguyễn Xuân	Thịnh	23/11/2005	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
45	2124210086	Nguyễn Huỳnh Anh	Thơ	29/03/2006	Nữ	CCQ2421C		7,3	V	5,0		5,90		Trung bình	
46	2124210124	Bùi Anh	Thư	12/06/2006	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
47	2124210119	Đỗ Minh	Thư	30/11/2005	Nữ	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
48	2124070003	Nguyễn Minh	Thư	04/10/2005	Nữ	CCQ2407A		7,8	V	6,0		6,70		Trung bình	
49	2124210102	Nguyễn Phạm Minh	Thư	31/03/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	9,0		8,50		Giỏi	
50	2124210085	Nguyễn Thị Cẩm	Thúy	04/03/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
51	2124210095	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	13/01/2006	Nữ	CCQ2421C		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
52	2124210138	Đinh Minh	Tiến	04/08/2006	Nam	CCQ2421D		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
53	2124070016	Hồ Thị	Trâm	01/07/2006	Nữ	CCQ2407A		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
54	2124210123	Phùng Lê Thu	Trâm	12/05/2006	Nữ	CCQ2421D		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
55	2124210107	Trần Thị Thanh	Trâm	25/12/2006	Nữ	CCQ2421D		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
56	2124210114	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Trân	17/12/2006	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
57	2124210096	Dương Thanh Kiều	Trang	07/09/2006	Nữ	CCQ2421C		7,3	V	5,0		5,90		Trung bình	
58	2124070022	Lê Huyền	Trang	04/04/2006	Nữ	CCQ2407A		8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
59	2124070012	Nông Thị Thùy	Trang	21/02/2006	Nữ	CCQ2407A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
60	2124210076	Phạm Huyền	Trang	17/09/2006	Nữ	CCQ2421C		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
61	2124210081	Lê Thanh	Trí	31/01/2006	Nam	CCQ2421C		9,0	V	7,0		7,80		Khá	
62	2124070024	Mai Thị Tuyết	Trình	14/08/2005	Nữ	CCQ2407A		7,8	V	6,0		6,70		Trung bình	
63	2124210084	Trần Ngọc Phương	Trình	03/10/2006	Nữ	CCQ2421C		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
64	2124210151	Vũ Thị Phương	Trình	02/09/2005	Nữ	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
65	2124210108	Đinh Thị Cẩm	Tú	28/07/2006	Nữ	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
66	2124070023	Nguyễn Đức Ngọc	Tú	17/01/2006	Nữ	CCQ2407A		7,8	V	6,0		6,70		Trung bình	
67	2124210075	Đặng Thị Mỹ	Tứ	31/10/2005	Nữ	CCQ2421C		8,3	V	10,0		9,30		Giỏi	
68	2124210115	Phạm Quốc	Tuấn	21/02/2006	Nam	CCQ2421D		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
69	2124210139	Hồ Ngọc Lan	Tường	08/05/2006	Nữ	CCQ2421D		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
70	2124070008	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	30/10/2006	Nữ	CCQ2407A		6,5	V	7,0		6,80		Trung bình	
71	2124210117	Nguyễn Văn	Ty	07/05/2006	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
72	2124210109	Phạm Thị	Việt	23/01/2005	Nữ	CCQ2421D		8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
73	2124210113	Lê Trần Anh	Vũ	10/08/2005	Nam	CCQ2421D		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại

74	2124210097	Huỳnh Thị Như	Yến	08/11/2006	Nữ	CCQ2421C		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
75	2124210140	Nguyễn Hồ Ngọc	Yến	12/10/2006	Nữ	CCQ2421D		8,0	V	7,0		7,40		Khá	

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân